

Bản án số: **117/2024/HSST**
Ngày: 28/05/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Ngọc Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Minh Đón**
Ông Lưu Văn Thiệm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Võ Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2024/HSST ngày 14 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T – sinh năm: 1999 tại T; Giới tính: Nam; ĐKHKT: thôn Yên Cẩm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T; Chỗ ở: lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình T; Con bà: Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: không; DCB số 113 lập ngày 05/03/2024 tại Công an quận C; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/02/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Anh Phan Xuân Đ** – sinh năm: 2000; ĐKHKT: thôn T, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Anh Thiệu Văn N** – sinh năm: 1965; ĐKHKT: thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T; Chỗ ở: số 916 đường L, phường L, quận Đ, H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T và anh Phan Xuân Đ (SN: 2000; HKTT: phường Đ, thành phố T, tỉnh T) cùng là nhân viên quán lẩu nướng Homie (Địa chỉ: số 201 T, phường D,

quận C, H). Ngày 16/02/2024, T mượn chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát: 36B2-697.27 của anh Đ để đi chơi, anh Đ đồng ý và đưa chìa khóa cùng đăng ký xe cho T. T sử dụng xe đến khoảng 16h00 cùng ngày thì trả lại chìa khóa xe cho anh Đ còn giấy đăng ký xe, T vẫn giữ. Đến khoảng 12h30 ngày 21/02/2024, T nảy sinh ý định mang chiếc xe máy của anh Đ đi cầm cố để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, T đi lên tầng 2 của quán lẩu, thấy anh Đ đang nằm ngủ, T gọi anh Đ dậy, nói cần mượn xe để đi chơi, anh Đ đồng ý và chỉ chỗ cất chìa khóa xe trong túi áo khoác. T lấy chìa khóa xe rồi điều khiển chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát: 36B2-697.27 của anh Đ đến cửa hàng cầm đồ của anh Thiệu Văn N (SN: 1965; HKTT: xã Đ, huyện Đ, tỉnh T) tại địa chỉ số 916 đường L, phường L, quận Đ, H và cầm cố chiếc xe được 4.000.000 đồng, lãi suất 1.500 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày. Việc cầm cố không viết giấy tờ, không giao hẹn thời gian cầm cố. Anh N đã chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng đến số tài khoản 1013127619 mở tại Ngân hàng Vietcombank của T. Sau khi nhận được tiền, T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, anh Đ nhiều lần liên hệ với T yêu cầu trả xe nhưng T khất lần không trả. Ngày 25/02/2024, anh Đ đến cơ quan Công an trình báo. Cùng ngày 25/02/2024, T đến Công an phường D xin đầu thú.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Thiệu Văn N: 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát: 36B2-697.27; 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát: 36B2-697.27 mang tên Nguyễn Thị B.

Tại Kết luận định giá số 73/TCKH-BBĐGHĐ ngày 26/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận C kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát: 36B2 - 697.27 giá trị 6.920.000 đồng.

Lời khai của Nguyễn Đình T phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận giám định, và các tài liệu điều tra khác đã thu thập được.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 36B2 - 697.27, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị B (SN: 1977; HKTT: thôn T, Đ, TP T, tỉnh Thanh H, là mẹ đẻ anh Phan Xuân Đ). Bà B khai: Khoảng tháng 01/2023, bà B mua chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 36B2 - 697.27 và đăng ký để sử dụng. Năm 2020, bà B cho con trai là anh Phan Xuân Đ chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Chiếc xe hiện thuộc quyền sở hữu của anh Đ. Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe cho anh Đ, anh Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với anh Thiệu Văn N có hành vi nhận cầm cố Yamaha Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 36B2 - 697.27 của Nguyễn Đình T nhưng không biết rõ tài sản đó do phạm tội mà có. Tuy nhiên hành vi nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người khác mang đi cầm cố của anh N vi phạm quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an quận C đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân quận Đ, H xem xét xử lý hành chính theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: anh Thiệu Văn N đã nhận bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng, anh N không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSCG ngày 10/05/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Đình T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ N quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình T từ 07 đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được của vụ án. Đủ cơ sở xác định: ngày 21/02/2024, tại quán lẩu nướng Homie, địa chỉ số 201 phố T, phường D, quận C, H, Nguyễn Đình T đã dùng thủ đoạn gian dối mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 36B2 - 697.27 của anh Phan Xuân Đ sau đó mang đi cầm cố. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.920.000 đồng. Hiện tài sản đã được thu hồi và trả cho bị hại. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của đồng nghiệp làm cùng cửa hàng, bị cáo giả vờ mượn xe máy của bị hại để đi chơi, sau khi bị hại tin tưởng giao xe cho bị cáo thì bị cáo mang đi cầm cố để lấy tiền ăn tiêu. Hành vi phạm tội của bị cáo là có mục đích, có chủ định. Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, do tham lam muốn hưởng lời bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của

bị cáo gây mất lòng tin giữa con người với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 174 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đình T** phạm tội **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**.

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: **Nguyễn Đình T 09 (chín) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2024.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, Bị hại; Người có

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Thị Ngọc Hà

